UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 61 /KH-UBND	*Tuyên Quang, ngày 13 tháng 6 năm 2018*

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý đất đai và xây dựng hệ thống thông tin đất đai

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý đất đai và xây dựng hệ thống thông tin đất đai;

Uỷ ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hoá chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Mục 1, Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 thành các nội dung, nhiệm vụ và giải pháp cụ thể để triển khai thực hiện tốt các nội dung quản lý nhà nước về đất đai phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh, nhằm huy động tốt nhất nguồn lực to lớn từ đất đai để phát triển theo hướng bền vững, góp phần đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh tại địa phương.

- Nâng cao nhận thức các cấp, các ngành, cơ quan, tổ chức và nhân dân về vai trò của công tác quản lý nhà nước về đất đai; đưa công tác quản lý Nhà nước về đất đai đi vào nề nếp đúng pháp luật, sử dụng và bảo vệ nguồn tài nguyên đất đai hợp lý, hiệu quả; Hạn chế vi phạm pháp luật đất đai, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội.

2. Yêu cầu

- Quán triệt đầy đủ, sâu rộng nội dung Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch của Uỷ ban nhân dân tỉnh đến các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể và các tầng lớp nhân dân để thấy rõ vai trò quan trọng của công tác quản lý đất đai đối với sự phát triển kinh tế - xã hội; giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội.

- Xác định cụ thể nội dung công việc thực hiện, thời gian, tiến độ hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan đến công tác quản lý, sử dụng đất trên địa bàn tỉnh.

- Các cấp chính quyền địa phương, các ngành, các tổ chức liên quan nêu cao trách nhiệm phối hợp chặt chẽ và thực hiện đầy đủ nội dung, thời gian của Kế hoạch này, đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

Nội dung chi tiết kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ được thể hiện tại phụ biểu kèm theo.

III. Tổ chức thực hiện

Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan liên quan thực hiện nghiêm túc và báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Kế hoạch này và Văn bản số 223/UBND-TNMT ngày 24/01/2018. Định kỳ báo cáo Uỷ ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện kế hoạch vào ngày 20/12 hàng năm (qua Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh). Đồng thời, triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

- Chủ trì phối hợp với các Sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện Kế hoạch.

- Kiểm tra, đôn đốc và tổng hợp báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch theo định kỳ.

2. Các Sở, ban, ngành và các cơ quan, tổ chức có liên quan trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao chủ động phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai hiệu quả Kế hoạch này.

3. Uỷ ban nhân dân huyện, thành phố

- Xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ và các nội dung chỉ đạo của Uỷ ban nhân dân tỉnh trên địa bàn đảm bảo thực hiện nghiêm túc, hiệu quả.

- Chỉ đạo, hướng dẫn Uỷ ban nhân dân cấp xã tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ; Tổng hợp, báo cáo về tình hình triển khai thực hiện tại địa phương gửi Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch, nếu có khó khăn vướng mắc vượt thẩm quyền giải quyết hoặc cần thiết phải sửa đổi, bổ sung cho phù hợp, các cơ quan chủ động gửi văn bản về Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đình Quang

Nơi nhận:
- Bộ Tài nguyên và Môi trường; (báo cáo)
- Thường trực Tỉnh uỷ; (báo cáo)
- Thường trực HĐND tỉnh; (báo cáo)
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; (báo cáo)
- Uỷ ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- TT Huyện uỷ, Thành uỷ; (phối hợp chỉ đạo)
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh; (thực hiện)
- UBND huyện, thành phố (thực hiện)
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trưởng các phòng khối NCTH;
- Lưu VT (Tính 35).

PHỤ BIỂU

Một số nội dung chính thực hiện kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ

(Kèm theo Kế hoạch số: 61 /KH-UBND ngày 13/6/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Nội dung trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
I	**Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai**			
1	Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý đất đai, trong đó tập trung trong đó tập trung đẩy mạnh cải cách các thủ tục hành chính về đất đai để bảo đảm tính công khai, minh bạch, rút ngắn thời gian thực hiện; rà soát để tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh bãi bỏ, điều chỉnh các nội dung công việc và các loại giấy tờ không đúng quy định, không đúng thẩm quyền, kéo dài thời gian thực hiện, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp khi thực hiện các giao dịch về đất đai.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Năm 2020
2	Rà soát bãi bỏ, sửa đổi hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền bãi bỏ, sửa đổi các quy định đã ban hành nhưng không phù hợp hoặc đã hết hiệu lực.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Tư pháp, các Sở, ngành, các cơ quan đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
II	**Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất**			
1	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016-2020) tỉnh Tuyên Quang.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố.	Năm 2018
2	Lập hồ sơ, danh mục dự án công trình phải thu hồi đất và công trình sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng phải có Nghị quyết của HĐND tỉnh hoặc Văn bản chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND huyện, thành phố; các Chủ dự án liên quan.	Hàng năm

STT	Nội dung trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
3	Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất năm đầu của điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp huyện	UBND huyện, thành phố	Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ngành và cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2018
4	Kế hoạch sử dụng đất hàng năm	UBND huyện, thành phố	Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ngành và cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm
5	Rà soát các dự án, công trình có trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm mà đã quá 03 năm nhưng chưa thực hiện để điều chỉnh hoặc hủy bỏ theo quy định của pháp luật	UBND huyện, thành phố	Sở Tài nguyên và Môi trường, các sở, ngành và cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm
6	Kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất các cấp đã được phê duyệt; kịp thời cập nhật quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, các chương trình, dự án có sử dụng đất đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt để điều chỉnh, bổ sung phù hợp với chỉ tiêu, tiến độ sử dụng đất được phân bổ trong kỳ kế hoạch	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố.	Hàng năm
III	**Giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; bồi thường, hỗ trợ và tái định cư**			
1	Rà soát các trường hợp nhà nước đã có quyết định thu hồi đất nhưng còn vướng mắc, chưa hoàn thành việc bồi thường, giải phóng mặt bằng để đề xuất xử lý theo quy định của pháp luật.	UBND huyện, thành phố	Chủ đầu tư dự án, Sở Tài nguyên và Môi trường, các Sở, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2018
2	Tập trung đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng các dự án, công trình trên địa bàn tỉnh, nhất là những dự án trọng điểm phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương	UBND huyện, thành phố	Chủ đầu tư dự án, các Sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND huyện, thành phố	Hàng năm

STT	Nội dung trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
3	Kiểm tra, rà soát các dự án đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư, quyết định chủ trương đầu tư hoặc đã có chủ trương đầu tư nhưng chậm triển khai, các dự án đầu tư không hiệu quả, đề xuất gia hạn thu hồi Giấy chứng nhận đầu tư, Quyết định chủ trương đầu tư.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Tài nguyên và Môi trường, các Sở, ngành có liên quan và UBND huyện, thành phố	Hàng năm
4	Rà soát các tổ chức kinh tế đã được nhà nước giao đất mà theo quy định của pháp luật đất đai thuộc đối tượng phải chuyển sang thuê đất, các đơn vị sự nghiệp công lập đã tự chủ tài chính đang sử dụng đất được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất để chuyển sang thuê đất	Sở Tài nguyên và Môi trường	Đơn vị sử dụng đất, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch Đầu tư và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2019
5	Kiểm tra, rà soát, đánh giá lại tình hình quản lý, sử dụng quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích	Sở Tài nguyên và Môi trường	UBND huyện, thành phố, UBND xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2019
IV	**Cấp giấy chứng nhận và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai**			
1	Lập hồ sơ xác định ranh giới sử dụng đất, cắm mốc giới, đo đạc, lập bản đồ địa chính và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất đối với các công ty lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nông nghiệp và PTNT; UBND huyện, thành phố, UBND xã, thị trấn có đất của công ty lâm nghiệp và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2018
2	Triển khai thực hiện việc đăng ký bắt buộc về quyền sử dụng đất đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất, cơ bản hoàn thành cấp giấy chứng nhận lần đầu trên địa bàn tỉnh	Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện, thành phố	Sở Tài nguyên và Môi trường; các sở, ngành có liên quan	Trong năm 2018
3	Thực hiện công tác đo đạc, lập hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành liên quan; UBND các huyện, thành phố	Theo tiến độ của dự án

STT	Nội dung trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
4	Rà soát, thống kê các trường hợp còn tồn đọng chưa đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận, các hồ sơ đã tiếp nhận nhưng chậm giải quyết; các giấy chứng nhận đã ký còn chưa trao cho người được cấp; làm rõ nguyên nhân và có kế hoạch, biện pháp cụ thể để hoàn thành giải quyết dứt điểm các trường hợp còn tồn đọng.	Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện, thành phố	Các cơ quan liên quan	Quý IV/2018
V	**Tài chính đất đai, giá đất và đấu giá quyền sử dụng đất**			
1	Xây dựng bản đồ giá đất đối với những khu vực đã hoàn thành đo đạc địa chính chính quy.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở: Tài chính, Xây dựng, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; UBND huyện, thành phố.	2020
2	Cân đối, bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách tỉnh cho Sở Tài nguyên và Môi trường để đẩy mạnh việc xây dựng cơ sở dữ liệu và hệ thống thông tin đất đai, hệ thống theo dõi, đánh giá quản lý, sử dụng đất đai và tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thi hành Luật Đất đai của các địa phương.	Sở Tài chính	Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, các Sở ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm
VI	**Rà soát, điều tra, khoanh định các khu vực có khả năng sạt lở đất cao, nguy cơ đe dọa tính mạng con người để chủ động bố trí quỹ đất và có kế hoạch cụ thể di dời người dân ra khỏi khu vực nguy hiểm.**	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Nông nghiệp và phát triển Nông thôn, UBND huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan	2020
VII	**Cải cách thủ tục hành chính**			
	Nâng cao hiệu quả vận hành mô hình một cửa điện tử thực hiện giải quyết thủ tục hành chính của cơ quan trên mạng internet; xây dựng lộ trình áp dụng giao dịch điện tử để giải quyết toàn bộ thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Các Sở, ngành có liên quan; UBND huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	2020

STT	Nội dung trọng tâm	Đơn vị chủ trì thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian hoàn thành
VII	**Thanh tra, kiểm tra và giải quyết đơn thư**			
1	Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn; xử lý các sai phạm trong quản lý, sử dụng đất, hành vi nhũng nhiễu, gây phiền hà cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khi thực hiện các giao dịch về đất đai.	Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện, thành phố	Các Sở, ngành có liên quan; UBND các xã, phường, thị trấn	Thường xuyên
2	Thực hiện công tác tiếp dân, giải quyết kịp thời, dứt điểm không để tồn đọng đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân về đất đai	Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện, thành phố;	Các Sở, ngành có liên quan; UBND các xã, phường, thị trấn	Thường xuyên
3	Kiện toàn bộ máy thanh tra Sở Tài nguyên và môi trường, hàng năm xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, phẩm chất đạo đức của đội ngũ cán bộ làm công tác thanh tra tại các cấp.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Thanh tra tỉnh, UBND các huyện, thành phố	Quý I hàng năm
VIII	**Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật**			
	Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tài nguyên môi trường, trong đó chú trọng nội dung chính sách pháp luật về đất đai tại các báo, đài Phát thanh Truyền hình tỉnh và các huyện, thành phố.	Sở Tài nguyên và môi trường	Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh Truyền hình; Báo Tuyên Quang; các tổ chức đoàn thể; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	Hàng năm